

Bản án số: 303/2017/DS-ST
Ngày: 19-9-2017
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Em
2. Bà Nguyễn Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 146/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2017/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2017/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: phố Đ, phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên lạc: đường H, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hồng L – Chức vụ: Nhân viên (Văn bản ủy quyền số 107/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 05/04/2017) (có mặt).

Bị đơn: Ông Cao Hoàng Quốc Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 15C/13 tổ 17, khu phố 2, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2017, tại các bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và người đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Hồng L trình bày: Ông Cao Hoàng Quốc Đ và Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số 20140923-500001-0075 (Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn

kiêm Hợp đồng tín dụng ký ngày 01/8/2014) giải ngân ngày 01/11/2014, số tiền vay 30.450.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.556.000 (Một triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn) đồng, tháng cuối cùng trả 2.457.000 (Hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn) đồng, thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 24/9/2014 với mục đích vay tiêu dùng với lãi suất 3.75%/tháng tương đương 45%/năm.

Qua quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký, cụ thể:

Thực hiện hợp đồng khách hàng đã nhận đủ tiền và thanh toán cho ngân hàng 18 kỳ với số tiền là 26,340.000 (Hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày 01/8/2016 đến ngày nay ông Đ không thanh toán bất cứ khoản nào cho ngân hàng.

Tính đến ngày 19/9/2017, ông Cao Hoàng Quốc Đ còn nợ lại ngân hàng số tiền là: 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc là 19.756.209 đồng, nợ lãi là 10.731.173 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Cao Hoàng Quốc Đ phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi vay tạm tính đến hết ngày 19/9/2017 là 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc là 19.756.209 đồng, nợ lãi là 10.731.173 đồng. Ngoài ra, ông Cao Hoàng Quốc Đ phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tiền lãi phát sinh theo quy định kể từ ngày 20/9/2017 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt triệu tập và niêm yết hợp lệ, các văn bản tố tụng theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, gồm: Giấy triệu tập, thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án, giấy triệu tập phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2017/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2017/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 nhưng ông Cao Hoàng Quốc Đ vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng đầy đủ quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: về thẩm quyền thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành hòa giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và các đương sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 86 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Cao Hoàng Quốc Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Căn cứ các 471, 474, Bộ luật Dân sự 2005; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng.

Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[2] 1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

[3] Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện tranh chấp về hợp đồng vay tài sản đối với ông Cao Hoàng Quốc Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: 15C/13 tổ 17, khu phố 2, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7 theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[4] Bị đơn ông Cao Hoàng Quốc Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] 2. Về các yêu cầu của đương sự, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[6] Nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu ông Cao Hoàng Quốc Đ trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 19/9/2017 là 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc là 19.756.209 đồng (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm lẻ chín đồng), nợ lãi là 10.731.173 đồng (Mười triệu bảy trăm ba mươi một nghìn một trăm bảy mươi ba đồng) trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác... nhưng ông Cao Hoàng Quốc Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại Khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì ông Cao Hoàng Quốc Đ đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, nên phải chịu hậu quả

theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận lời khai của nguyên đơn, và các chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án.

[8] Xét về số nợ gốc và nợ lãi phải trả:

[9] Ông Cao Hoàng Quốc Đ và Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã cùng ký kết Hợp đồng tín dụng số 20140923-500001-0075 (Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng ký ngày 01/8/2014) giải ngân ngày 01/11/2014, số tiền vay 30.450.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.556.000 (Một triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn) đồng, tháng cuối cùng trả 2.457.000 (Hai triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn) đồng, thanh toán vào ngày 01 hẳng tháng. Bắt đầu từ ngày 24/9/2014 với mục đích vay tiêu dùng với lãi suất 3.75%/tháng tương đương 45%/năm.

[10] Qua quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký, cụ thể:

[11] Thực hiện hợp đồng ông Cao Hoàng Quốc Đ đã nhận đủ tiền và thanh toán cho ngân hàng 18 kỳ với số tiền là 26,340.000 (Hai mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn) đồng. Kể từ ngày 01/8/2016 đến ngày xét xử ông Cao Hoàng Quốc Đ không thanh toán bất cứ khoản nào cho ngân hàng. Tính đến ngày 19/9/2017, ông Cao Hoàng Quốc Đ còn nợ lại ngân hàng số tiền là: 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc là 19.756.209 đồng (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm lẻ chín đồng), nợ lãi là 10.731.173 đồng (Mười triệu bảy trăm ba mươi một nghìn một trăm bảy mươi ba đồng).

[12] Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả làm một lần số tiền nợ gốc và tiền lãi đến ngày 19/9/2017 là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Căn cứ Khoản 5 Điều 474 Bộ luật Dân sự 2005 *“Trong trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi trên nợ gốc và lãi nợ quá hạn theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời hạn vay tại thời điểm trả nợ”*

[14] Căn cứ Khoản 1 Điều 476 Bộ luật Dân sự 2005 *“Lãi suất vay do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố đối với loại cho vay tương ứng”,*

[15] Căn cứ Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010 của ngân hàng nhà nước thì lãi suất cơ bản tính từ ngày 01/12/2010 là 9%/năm.

[16] Như vậy, lãi suất cho vay trong hạn và lãi suất cho vay quá hạn tối đa là 13,5%/năm, tương đương 1,125%/tháng.

[17] Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”.*

[18] Thỏa thuận lãi suất vượt quá 13,5%/năm là cao so với quy định của pháp luật dân sự. Tuy nhiên Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có chức năng hoạt động tín dụng nên phần lãi suất do các bên thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[19] Do vậy Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi phát sinh đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[20] Về thời hạn trả nợ: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 19/9/2017 là 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu của nguyên đơn không trái quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[21] Về khoản tiền lãi kể từ sau ngày tòa xét xử sơ thẩm: Áp dụng Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo [Quyết định số 698/QĐ-CA](#) ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2017 ông Cao Hoàng Quốc Đ còn phải chịu tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 20140923-500001-0075 (Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm Hợp đồng tín dụng ký ngày 01/8/2014) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

[22] Về án phí dân sự: Bị đơn phải có nghĩa vụ trả số tiền 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định. Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471, Khoản 5 Điều 474 của Bộ luật dân sự 2005;

Áp dụng Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Áp dụng Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc ông Cao Hoàng Quốc Đ phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và nợ lãi là đến ngày 19 tháng 9 năm 2017 là 30.487.382 (Ba mươi triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng.

Kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2017, ông Cao Hoàng Quốc Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay nên lãi suất mà ông Cao Hoàng Quốc Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Cao Hoàng Quốc Đ phải chịu án phí là: 1.524.369 (Một triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm sáu mươi chín) đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại 881.205 (Tám trăm tám mươi một nghìn hai trăm lẻ năm) đồng theo biên lai thu số AA/2012/07911 ngày 30/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q7;
- Mỗi đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bùi Viết Bình